

Số: /2019/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHOÁ X KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;

Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày tháng.... năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra số.../BC-HĐND ngày ... tháng năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện chính sách chúc thọ, mừng thọ;

b) Người cao tuổi thọ 100 tuổi và thọ 90 tuổi; người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi.

Điều 2. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ

1. Người cao tuổi thọ 100 tuổi được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chúc thọ và tặng quà gồm 5 mét vải lụa và 700.000 đồng tiền mặt;

2. Người cao tuổi thọ 90 tuổi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chúc thọ và tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 500.000 đồng tiền mặt;

3. Người cao tuổi ở tuổi 70 và 75; tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 300.000 đồng tiền mặt;

4. Người cao tuổi ở tuổi 80 và 85; tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 400.000 đồng tiền mặt;

5. Người cao tuổi ở tuổi 95; tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 500.000 đồng tiền mặt;

6. Người cao tuổi trên 100; tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 700.000 đồng tiền mặt;

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật, hằng năm báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết cho HĐND tỉnh theo quy định.

2. Giao Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khoá X Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày..... tháng..... năm 2019 và có hiệu lực từ ngày..... tháng..... năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu-UBTVQH;
- Văn phòng Quốc Hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các Sở, ban, ngành, Đoàn thể tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy, HĐND, UBND;
- TT. HĐND và UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Thanh

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;

Căn cứ Nghị quyết số .../2019/NQ-HĐND ngày ... tháng ... năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số .../TTr-STC ngày ... tháng ... năm 2019 và Báo cáo kết quả thẩm định số .../BC-STP ngày ... tháng ... năm 2019 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện chính sách chúc thọ, mừng thọ;

b) Người cao tuổi thọ 100 tuổi và thọ 90 tuổi; người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 tuổi và trên 100 tuổi.

Điều 2. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ

1. Người cao tuổi thọ 100 tuổi được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chúc thọ và tặng quà gồm 5 mét vải lụa và 700.000 đồng tiền mặt;

2. Người cao tuổi thọ 90 tuổi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chúc thọ và tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 500.000 đồng tiền mặt;

3. Người cao tuổi ở tuổi 70 và 75; tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 300.000 đồng tiền mặt;

4. Người cao tuổi ở tuổi 80 và 85; tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 400.000 đồng tiền mặt;

5. Người cao tuổi ở tuổi 95; tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 500.000 đồng tiền mặt;

6. Người cao tuổi trên 100; tặng quà gồm hiện vật trị giá 150.000 đồng và 700.000 đồng tiền mặt;

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí chúc thọ và tặng quà người cao tuổi thọ 100 tuổi và 90 tuổi bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (cơ quan thường trực của Ban công tác người cao tuổi cấp tỉnh).

2. Kinh phí tặng quà người cao tuổi ở tuổi 70, 75, 80, 85, 95 và trên 100 tuổi được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tặng quà cho người cao tuổi theo quy định hiện hành về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2019 và bãi bỏ Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 14/7/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận Về việc quy định mức chi quà tặng người cao tuổi.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện,

thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế-Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm công báo - tin học tỉnh;
- VPUB: LĐ, chuyên viên;
- Lưu: VT.ĐN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lưu Xuân Vĩnh